

Bản án số: 27/2019/HS-PT
Ngày 29 tháng 3 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tạ Văn Thành

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Thùy Hương

Ông Nguyễn Việt Tiên

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà:Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:18/2019/HSPT ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Quang Tdo có kháng cáo của bị cáo Phạm Quang Tđổi với Bản án hình sự sơ thẩm số:05/2019/HS-ST, ngày 15/01/2019 của TAND huyện N, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Phạm Quang T, sinh ngày: 27/11/1958;

Sinh trú quán: Khu 3, xã H, huyện N, tỉnh Phú Thọ;

Nơi Đăng ký HKTT: số nhà 85, tổ 4B, khu 19, Phường G, Thành phố V, tỉnh Phú Thọ;

Chỗ ở hiện nay: số nhà 85, tổ 4B, khu 19, Phường G, Thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 10/10; Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; Chức vụ đoàn thể: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại chi bộ cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Phú Thọ, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ (Đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số 20-QĐ/UBKTHU ngày 21 tháng 12 năm 2018 của UBKT huyện ủy Đoan Hùng).

Bố đẻ: Phạm Văn T(Đã chết);Mẹ đẻ: Cao Thị H (Đã chết);Vợ: Nguyễn Thị Thanh H (đã ly hôn năm 2000; có 02 con); Vợ: Nguyễn Thị Hồng M, sinh năm 1974. Hiện ở Phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; có 02 con; Con lớn nhất 30 tuổi, nhỏ nhất 11 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại số nhà 85, tổ 4B, khu 19, Phường G, Thành phố V, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/6/2018 (tại khu 9, xã Cổ Tiết, huyện N, tỉnh Phú Thọ) tổ công tác của Công an huyện N, tỉnh Phú Thọ đã phát hiện Phạm Quang T, đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Anh Tú, sinh năm 1995 (ở khu 3, thị trấn Hưng Hóa, huyện N, tỉnh Phú Thọ) đã thu giữ tại tay trái của Tú 01 (một) lọ nhựa có nắp đậy màu trắng bên trong có chứa chất dung dịch màu xanh (Tú khai là dung dịch Methadone Tú vừa mua được của Phạm Quang T với giá 1.000.000đ); khám người đã thu giữ tại túi áo ngực phía trước, bên trái Phạm Quang T đang mặc số tiền 1.000.000đ (Phạm Quang T khai nhận là tiền vừa bán lọ dung dịch Methadone cho Tú). Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định pháp luật (vật chứng thu giữ của Tú được niêm phong và đánh dấu bì số 01), đồng thời dẫn giải các đối tượng về trụ sở cơ quan điều tra Công an huyện N để tiến hành điều tra, xác minh làm rõ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Quang T tại khu 3, xã H, huyện N, tỉnh Phú Thọ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã thu giữ được 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp đậy màu trắng bên trong có chứa dung dịch màu xanh (Phạm Quang T khai đó là dung dịch Methadone) vật chứng thu giữ được niêm phong và đánh dấu bì số 02.

Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện N đã tiến hành trưng cầu giám định số vật chứng đã thu giữ của Nguyễn Anh Tú và vật chứng thu giữ trong quá trình khám xét tại nơi ở của Phạm Quang T.

Tại bản kết luận giám định số 3631/KLGD ngày 10/7/2018 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an đã giám định và kết luận:

“Niêm phong kí hiệu “bì số 01”: Chất lỏng màu xanh gửi đến giám định là dung dịch Mathadone; thể tích 7,2ml; nồng độ Methadone là 17,5mg/ml;

Niêm phong kí hiệu “bì số 02”: Chất lỏng màu xanh gửi đến giám định là dung dịch Mathadone; thể tích 127ml; nồng độ Methadone là 17,5mg/ml”.

Tuy nhiên, do kết luận giám định nêu trên không xác định rõ Methadone có phải là chất ma túy không và được quy định tại văn bản nào, nên ngày 30/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã có công văn yêu cầu Viện khoa học hình sự, Bộ Công an làm rõ thêm Kết luận giám định số 3631,

ngày 10/7/2018. Tại Thông báo số 1078/C09(TT2) ngày 17/8/2018, Viện khoa học hình sự, Bộ Công an đã bổ sung kết luận:

“Methadone là chất ma túy; có số thứ tự 48, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ”

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Quang T đã khai nhận: Khoảng đầu tháng 05 năm 2018, thông qua mạng xã hội, Phạm Quang T tìm được số điện thoại và liên lạc hỏi mua được 01 lọ dung dịch (Methadone) của một người đàn ông tự xưng tên là Mai ở Hà Nội (Phạm Quang T không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này, số điện thoại liên hệ hiện nay T cũng không còn nhớ) với giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Hai bên thỏa thuận Mai sẽ gửi ma túy cho T qua xe khách, còn T sau khi nhận ma túy sẽ trả tiền cho Mai thông qua xe khách mà Mai đã gửi ma túy cho T (đến nay T không nhớ tên, biển số xe khách, số điện thoại cũng như tên của chủ xe khách).

Số ma túy sau khi mua được T cất ở tủ lạnh tại nơi ở của Phạm Quang T (ở khu 3, xã H, huyện N) để nếu gặp ai có nhu cầu mua T sẽ bán để kiếm lời. Ngày 29/6/2018, khi T đang ở nhà ở tại khu 3, xã H thì nhận được điện thoại của một nam thanh niên xưng tên là Tú hỏi mua thuốc cai nghiện (dạng Methadone) của T với giá 1.000.000đ. T đồng ý thì Tú nói có gì sẽ liên lạc lại với T. Sau đó, T đã lấy một phần dung dịch Methadone mà T mua được của người đàn ông tên Mai lúc trước cho vào 01 lọ nhựa màu trắng rồi mang theo người. Ngày 30/6/2018, do có công việc gia đình nên T đã về nhà ở của mình ở Phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, T bắt xe buýt từ nhà ở phường G, thành phố V đi về khu 3 xã H, huyện N. Trên đường đi, T nhận được điện thoại của Tú hỏi xem T đã có Methadone bán cho Tú chưa. T nói “có”. Tú hẹn T gặp nhau ở khu vực đèn đỏ đường Hồ Chí Minh thuộc khu 9, xã Cổ Tiết, huyện N, tỉnh Phú Thọ để giao dịch mua bán Methadone. Khi đến điểm hẹn, T xuống xe đợi một lúc thì Tú đến. Tú đưa cho T số tiền 1.000.000 đồng. T cầm tiền Tú đưa rồi bán cho Tú 01 lọ dung dịch ma túy (Methadone). Ngay lúc này thì bị tổ công tác Công an huyện N đã kiểm tra, phát hiện, lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng có liên quan. Ngoài lần bán ma túy cho Tú như đã nêu trên thì T không lần nào khác bán ma túy cho Tú hoặc cho bất kỳ ai khác. Số ma túy thu được khi khám xét nơi ở của T thì T khai tàng trữ với mục đích để bán cho những ai khi họ có nhu cầu sử dụng để kiếm lời.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2018/HSST, ngày 15/01/2019 của TAND huyện N, tỉnh Phú Thọ áp dụng: Điểm okhoản 2 điều 251; điểm r, s, x khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Quang T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Bị cáo Phạm Quang T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Bản án tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và các vấn đề khác đúng pháp luật.

Ngày 21/01/2019: Bị cáo Phạm Quang T có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận kháng cáo của Phạm Quang T. Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HSST, ngày 15/01/2019 của TAND huyện N, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ Điểm o khoản 2 điều 251; Điểm r, s, x, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Quang T 24 đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Phạm Quang T trong hạn luật định được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận đã có hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ cho rằng: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/6/2018 (tại khu 9, xã Cổ Tiết, huyện N, tỉnh Phú Thọ) Phạm Quang T đã có hành vi bán 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp màu trắng, bên trong có chứa dung dịch màu xanh là Methadon thể tích 7,2ml (nồng độ là 17,5mg/ml) với giá 1.000.000 đồng cho Nguyễn Anh Tú nhằm mục đích thu lợi bất chính.

Ngoài ra, Phạm Quang Thụy còn có hành vi tàng trữ 127ml dung dịch Methadone (nồng độ là 17,5mg/ml) nhằm mục đích bán để kiếm lời (tại nơi ở của Thụy ở khu 3, xã Hông Nha, huyện Tam Nông)

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội, không oan, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo T đã phát hiện, cung cấp thông tin giúp đỡ công an phường G trong việc bắt giữ đối tượng Thiệu Văn Dương về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trên địa bàn. Công an phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đã có công văn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân bị cáo tuổi đã cao, là thương binh hạng $\frac{1}{4}$ lần đầu phạm tội và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử thấy rằng việc giảm một phần hình phạt cho bị cáo T là phù hợp với quy định của pháp luật. Như vậy, kháng cáo của Phạm Quang T được chấp nhận.

[4]Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tại phiên tòa phù hợp nên chấp nhận.

[5]Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phạm Quang Thụy không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quang Thụy. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HSST, ngày 15/01/2019 của TAND huyện N, tỉnh Phú Thọ.

[2] Căn cứ Điểm o khoản 2 điều 251; Điểm r, s, x, u khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Quang T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quang T 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Quang T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CA, TA, VKS, THADS huyện N;
- PV 27 CA tỉnh PT;
- Thông báo UBND xã H;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Thành